

Mẫu 01 – Danh sách đăng ký hành nghề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế xã Quỳnh Phụ
2. Địa chỉ: Số 5, đường Đào Đình Luyện, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: ¹
 - Sáng từ 07h00 – 11h30
 - Chiều từ 13h30 – 17h00
 - Trục cấp cứu: 24/24h các ngày trong tuần theo lịch phân công
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
1	Nguyễn Danh Trường	000572/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng -Hàm - Mặt	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; từ 13h 30 phút đến 17 giờ 00 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ chuyên khoa I, Giám đốc, người chịu trách nhiệm chuyên môn tại TYT	Không	



TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
2	Đỗ Công Điều	0004963/TB- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; từ 13h 30 phút đến 17 giờ 00 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Trưởng khoa PB- ATTP	Không	
3	Trần Đăng Quý	0004207/TB- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; từ 13h 30 phút đến 17 giờ 00 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Trưởng khoa KB- CB	Không	
4	Nguyễn Văn Chiêm	006820/TB- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; từ 13h 30 phút đến 17 giờ 00 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Trưởng phòng DS- TE-BTXH	Không	

NH F
TR
Y TẾ
QUYN
7

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
5	Vũ Thị Lê	007558/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; từ 13h 30 phút đến 17 giờ 00 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, phó khoa PB-ATTP	Không	
6	Nguyễn Thị Lan Anh	0005146/TB-CCHN	Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng nha khoa	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; từ 13h 30 phút đến 17 giờ 00 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Y sĩ, nha công, nhân viên khoa PB-ATTP	Không	
7	Nguyễn Thị Hồng Thơm	0004333/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; từ 13h 30 phút đến 17 giờ 00 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Y sĩ, nữ hộ sinh, nhân viên khoa KB-CB	Không	

HUY
AM
XA
HPH

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
8	Nguyễn Thị Tinh	0004813/TB-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; từ 13h 30 phút đến 17 giờ 00 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Cử nhân YTCC, Hộ sinh viên, Phó giám đốc	Không	
9	Đào Thị Oanh	0004810/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; từ 13h 30 phút đến 17 giờ 00 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng viên, nhân viên khoa KB-CB	Không	
10	Hoàng Thị Thu Huyền	0004816/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật kỹ thuật viên xét nghiệm	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; từ 13h 30 phút đến 17 giờ 00 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên, nhân viên khoa Dược-TBYT-CLS	Không	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
11	Nguyễn Hữu Hải	000709/TB-CCHND	Tủ thuốc Trạm Y tế	5 ngày trên tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút; từ 13h 30 phút đến 17 giờ 00 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Dược sĩ, nhân viên khoa Dược-TBYT-CLS	Không	

Quỳnh Phụ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



GIÁM ĐỐC
3SCKI Nguyễn Danh Trường